

Số: 05/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 149/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản,

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố Hải Phòng;

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn Tr, xã T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ và phương án trả nợ:

+ Về số tiền nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất xác nhận: Tính đến ngày 09/01/2026, chị Nguyễn Thị Nh còn nợ bà Nguyễn Thị Th tổng số tiền là 600.000.000 (Sáu trăm triệu) đồng.

+ Về phương án trả nợ: Chị Nguyễn Thị Nh phải trả bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc là 600.000.000 (Sáu trăm triệu) đồng, không phải trả lãi. Nếu chị Nh không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì bà Th có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành Quyết định có hiệu lực pháp luật để thu hồi nợ cho bà Th theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị Nh mỗi người phải chịu

7.000.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm [(20.000.000 đồng + (200.000.000 đồng x 4%)) x 50%]/2. Do bà Th là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 7 – Hải Phòng;
- **Thi hành án dân sự thành phố**
Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Xuyên

